

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 17-11-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thành Sang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Hùng Dũng**
2. Ông **Huỳnh Thanh Vũ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Giai Thoại** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thanh Tú Trân** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Lương Gia B, sinh ngày 16/10/2003 tại Thốt Nốt, Cần Thơ. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Th, huyện C, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Th, huyện C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Kiều Tr; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/6/2021 bị Công an xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 500.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng. Nộp phạt ngày 15/7/2021; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Cần Thơ (có mặt)

- Bị hại: Anh **Phan Thành Sáng E**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu vực H, phường Th, quận O, TP.Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Trần Thanh H**, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu vực Th, phường L, quận O, TP.Cần Thơ.

2. Anh **Trần Hoàng Th**, sinh năm 2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã Th, huyện C, TP.Cần Thơ.

- Người làm chứng:

1. Anh **Trần Hoàng K**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã Th, huyện Cờ Đỏ, TP.Cần Thơ.

2. Anh **Lương Quốc Đ**, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã Th, huyện C, TP.Cần Thơ.

3. Chị **Nguyễn Thị Kiều Tr**, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã Th, huyện C, TP.Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/7/2021 Phan Thành Sáng E điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33 chở anh Trần Hoàng K chạy trên tuyến lộ nông thôn hướng từ quận Ô Môn đi xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Thới Hưng, Sáng E quan sát gương chiếu hậu phát hiện phía sau có xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97 do Lương Gia B điều khiển chở anh Trần Hoàng Th chạy cùng chiều xin vượt nhưng do đường hẹp nên Sáng E không nhường đường để Bảo vượt qua. Khi hai xe đến gần cầu số 4 thuộc ấp 2, xã Thới Hưng, Bảo điều khiển xe vượt qua xe Sáng E được một đoạn thì Bảo dừng lại chặn đầu xe Sáng E và đồng thời mở cốp xe lấy ra đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm đập 01 cái vào kính chắn gió phía trước xe Sáng E làm kính bị hư hỏng. Đập xong B điều khiển xe chở anh Th về nhà của anh Th, còn Sáng E đến Công an xã Thới Hưng trình báo vụ việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33 01 xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97, 01 đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL.HĐĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33, loại kính cường lực có kích thước 1,5x0,7m, dày 5mm trị giá 3.200.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSCĐ ngày 26/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố Lương Gia B về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33 cho anh Trần Thanh H.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm.

+ Thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97, nếu trong thời gian 01 tháng mà không tìm thấy chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Trần Thanh H xong, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Tuy nhiên không thống nhất với tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo với lý do là bị cáo có hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác chỉ vì lúc tức giận, bộc phát nhất thời. Ngoài ra cũng đề nghị xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn với lý do tài sản thiệt hại chỉ có 3.200.000 đồng, lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Qua đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hoàng Th không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì đối với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các quyết

định tổ tụng, hành vi tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Do đó, việc điều tra, truy tố là hoàn toàn hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04/7/2021 khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97 chở anh Trần Hoàng Th đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Thới Hưng thì phía trước có xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33 do anh Phan Thành Sáng E chạy cùng chiều, bị cáo xin vượt nhưng anh Sáng E không nhường đường cho bị cáo vượt nên sau khi vượt qua được xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97 một đoạn đường, bị cáo đã dừng lại chặn đầu xe này và đồng thời mở cốp xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97 lấy ra đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm đập 01 cái vào kính chắn gió phía trước xe Sáng E làm kính bị hư hỏng. Đập xong bị cáo điều khiển xe chở anh Th về nhà của anh Th và sau bị Công mời làm việc.

[3] Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL.HĐĐGTS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33, loại kính cường lực có kích thước 1,5x0,7m, dày 5mm trị giá 3.200.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi dùng đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm đập 01 cái vào kính chắn gió phía trước xe mô tô biển kiểm soát 65C-165.33 do anh Phan Thành Sáng E điều khiển làm hư hỏng kính chắn gió, gây thiệt hại về tài sản giá trị 3.200.000 đồng do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi này được thực hiện trong lúc bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo qui định nên Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thể hiện việc xem thường pháp luật, có tính hung hăng nhưng chưa đủ để xem là có tính chất côn đồ nên Hội đồng xét xử không áp dụng. Mặc dù vậy, xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có 01 tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng. Cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có thể đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị, người bào chữa cho bị cáo còn đề nghị áp dụng thêm tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn với lý do là giá trị tài sản bị thiệt hại chỉ có 3.200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, muốn áp dụng tình tiết giảm nhẹ này phải xem xét thiệt hại cả về vật chất lẫn tinh thần của người bị thiệt hại và những tác động đến xã hội. Trong vụ án này, giá trị thiệt hại mà bị cáo gây ra với số tiền 3.200.000 đồng tại thời điểm này tuy không lớn nhưng thiệt hại về tinh thần mà bị cáo gây ra cho bị hại là lớn và cũng gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, tạo nên tâm lý hoang man, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cũng được xem xét áp dụng các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm. Đây công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97. Đây là tài sản của anh Trần Hoàng Th khai mua của người khác và hiện tại không ai tranh chấp, không dùng vào việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho anh Th mà không ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nếu trong thời gian một tháng mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước như đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Trần Thanh H là chủ xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33 xong, không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xe ô tô biển kiểm soát 65C-165.33. Đây là tài sản của anh Trần Thanh H nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Lương Gia B** phạm tội **“Cố ý làm hư hỏng tài sản”**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Gia B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy đoạn kim loại hình tròn có kích thước 26x7cm.

+ Trả lại cho anh Trần Hoàng Th xe mô tô biển kiểm soát 69AD-017.97.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Gia B phải chịu 200.000 đồng.

- **Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Tuyên án công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- THA huyện Cờ Đỏ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- TAND TP.Cần Thơ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thành Sang